TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 211/2017/QĐST-HNGĐ	*Đông Hải, ngày 08 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 371/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/10/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp 12, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp VĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/10/2017;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp 12, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu và anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp VĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

2**/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Văn B cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Văn B thống nhất xác định thời gian chung sống vợ chồng anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn

Minh Xuân, sinh ngày 24/01/2009 và Nguyễn Minh Trang, sinh ngày 29/5/2013. Hiện tại người con tên Nguyễn Minh Xuân đang sống cùng với anh B, người con tên Nguyễn Minh Trang đang sống cùng chị A. Khi ly hôn vợ chồng anh chị thống nhất thỏa thuận giao người con tên Nguyễn Minh Xuân cho anh B được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục, giao người con tên Nguyễn Minh Trang cho chị A được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục. Vợ chồng anh chị thống nhất không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không đặt ra xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị A và anh B có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: chị A và anh B xác định vợ chồng anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ: chị A và anh B xác định vợ chồng anh chị không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị. Khi ly hôn anh B không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Chị Nguyễn Phương A phải nộp 75.000đ đồng và anh Nguyễn Văn B phải nộp 75.000đ. Chị Nguyễn Phương A tự nguyện nộp thay cho anh Nguyễn Văn B. Chị Nguyễn Phương A đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 31 tháng 10 năm 2017 theo biên lai thu số 0006779 được chuyển thu án phí 150.000đ. Hoàn lại cho chị Nguyễn Phương A số tiền 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

3/.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI
THẨM PHÁN
đã ký

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bạc Liêu;
VKSND huyện Đông Hải;
Chi cục THA huyện Đông Hải;
-UBND xã Long Điền Tây
Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.